TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN V** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 93/2023/HS-ST
Ngày 22-12-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH THÁI BÌNH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải Lý.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thanh Nghĩa - Nguyên Bí thư Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh xã Bách Thuận, huyện V, tỉnh Thái Bình.

2. Bà Nguyễn Thị Nhiễu - Nguyên Chủ tịch Hội liên hiệp Phụ nữ xã Hòa Bình, huyện V, tỉnh Thái Bình.

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Nguyễn Thị Tho - Thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa***: Bà Phạm Thị Hoài - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 96/2023/TLST- HS ngày 28 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 103/2023/QĐXXST- HS ngày 11 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo:

Trần Sách C, sinh ngày 08 tháng 11 năm 1984 tại tỉnh Thái Bình; nơi cư trú: Thôn T, xã T, tỉnh Thái Bình; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 09/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông: Trần Sách K và bà Trần Thị D; có vợ là chị Trần Thị C và có 03 con; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 21/3/2008, bị Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 02 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm về tội "Cố ý gây thương tích". Ngày 07/4/2010, bị Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình xử phạt 01 năm tù về tội "Giao cấu với trẻ em", tổng hợp hình phạt tù của Bản án số 77/2008 ngày 21/3/2008 của Tòa án nhân dân thành phố B , tỉnh

Đắk Lắk bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 03 năm 06 tháng tù. Bị cáo được đặc xá ngày 30/8/2011, đã được xóa án tích. *(Có mặt tại phiên tòa).*

- *Bị hại:* Cháu Trịnh Khánh D, sinh ngày 19 tháng 9 năm 2008;

Nơi cư trú: x ĐT x, Khu phố T, phường B, TP D, tỉnh Bình Dương *(vắng mặt tại phiên tòa)*.

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại:*

1. Anh Trịnh Xuân C, sinh năm 1983 (bố đẻ của bị hại);

Nơi cư trú: x ĐT x, Khu phố T, phường B, TP D, tỉnh B *(có mặt tại phiên tòa).*

2. Chị Vũ Thị L, sinh năm 1986 (mẹ đẻ của bị hại);

Nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện V, tỉnh Thái Bình *(vắng mặt tại phiên tòa)*

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại:*

Bà Đinh Thị Thu T, sinh năm 1986; Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thái Bình *(có mặt tại phiên tòa)*.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Chị Vũ Thị L, sinh năm 1986; Nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện V, tỉnh Thái Bình *(vắng mặt tại phiên tòa)*.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Đỗ Văn Đ, sinh năm 1991;

2. Anh Trần Trung H, sinh năm 1977;

Đều cư trú tại: Thôn T, xã T, huyện V, tỉnh Thái Bình.

3. Chị Vũ Thị M, sinh năm 1970;

Nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện V, tỉnh Thái Bình.

4. Anh Vũ Hữu C, sinh năm 1984;

Nơi cư trú: thôn V, xã T, huyện V, tỉnh Thái Bình.

(Những người làm chứng đều vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 09/7/2023, Trần Sách C điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 17A-353.xx đi từ nhà đến xã T, huyện V, tỉnh Thái Bình. Khi đi đến đoạn đường trục xã T thuộc địa phận thôn T, xã T, huyện V, tỉnh Thái Bình, đoạn

đường rải nhựa phẳng rộng 6,3m, tiếp giáp với mép đường bên phải là phần lề đường đổ bê tông, trước cửa nhà các hộ dân rộng 1,0m; tiếp giáp với mép đường bên trái là lề đường cỏ rộng 1,0m, C điều khiển xe đi với tốc độ khoảng 50km/h, đi ở phía bên phải đường theo chiều đi, cách mép đường bên phải khoảng 01m. Đi ở phía trước cùng chiều với C là xe mô tô biển kiểm soát 17B2-361.00 do anh Đỗ Văn Đ điều khiển, C bấm còi xin vượt xe anh Đ, anh Đ vẫn giữ nguyên tốc độ và không cho xe đi sát về bên phải nhưng C vẫn giữ nguyên tốc độ và điều khiển xe ô tô sang phía bên trái để vượt xe anh Đ. Khi vượt xe, C không quan sát phía trước nên khi C đang điều khiển xe vượt xe anh Đông, thì cháu Trịnh Khánh D điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 17B6-255.98 đi ở phần đường bên phải, ngược chiều với xe của C cách xe của C khoảng 05m. Thấy xe ô tô của C điều khiển đi với tốc độ cao nên cháu D không làm chủ được tay lái, xe mô tô biển kiểm soát 17B6-255.98 bị đổ nghiêng phải xuống mặt đường. Cháu D ngã xuống mặt đường bên phải theo chiều đi của mình. Quá trình C đánh lái mặt trước ngoài đầu bên phải ba đờ sốc đầu xe ô tô tương ứng vị trí điểm cong ngay phía trên đèn chiếu gầm và mặt ngoài đầu bên phải ba đờ sốc đầu xe ô tô của C va chạm với mặt trên yên xe mô tô của cháu D, xe ô tô tiếp tục đi về phía trước, mặt trước ba đờ sốc xe ô tô xe kéo rê cháu D đến mép đường bên trái, bánh trước và bánh sau bên phải xe ô tô của C đè qua người cháu D. Hậu quả: cháu D đa chấn thương, đụng dập phổi, gãy xương sườn, chấn thương gan, vỡ xương chậu, gãy xương đùi phải, gãy xương cẳng chân trái, gẫy cổ xương cánh tay phải, sốc mất máu, đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thái Bình, sau đó chuyển cấp cứu, điều trị tại Bệnh viện Việt Đức thành phố Hà Nội. Ngày 02/8/2023, chuyển về Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thái Bình tiếp tục điều trị, đến ngày 04/8/2023, cháu D xuất viện.

Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 344/KLTTCT-TTPY ngày 04 tháng 10 năm 2023 của Trung tâm pháp y Sở y tế Thái Bình kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của cháu Trịnh Khánh D tại thời điểm giám định là: 82% (*tám mươi hai phần trăm*).

Quá trình điều tra xác định Trần Sách C có Giấy phép lái xe hạng C do Sở Giao thông vận tải tỉnh Nam Định cấp ngày 22/9/2021.

Bản Cáo trạng số: 96/CT-VKSVT ngày 27 tháng 11 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình truy tố bị cáo Trần Sách C về tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"* theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Sách C thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng đã nêu; đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét

xử: Tuyên bố bị cáo Trần Sách C phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Sách C từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về bồi thường thiệt hại: Quá trình điều tra bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho bị hại số tiền 110.000.000 đồng (*Một trăm mười triệu đồng).* Anh C, chị L và cháu D đã nhận đủ số tiền trên và không ai có yêu cầu gì khác. Tại phiên tòa anh C không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm cho bị hại khoản tiền gì. Xét việc thỏa thuận giữa các bên là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp quy định của pháp luật tại Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 590 Bộ luật Dân sự nên không đặt ra giải quyết.

Về xử lý vật chứng và tài sản: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Trả lại cho bị cáo Trần Sách C 01 Chứng nhận đăng ký xe ô tô số 000653 mang tên Trần Sách C cấp ngày 03/4/2023; 01 Giấy chứng nhận kiểm định số 2824835, biển đăng ký 14A-047.42; 01 Giấy phép lái xe hạng C, số 360219009404 do Sở giao thông vận tải tỉnh Nam Định cấp ngày 22/9/2021; 01 xe ô tô nhãn hiệu KIA MORNING, màu sơn bạc, biển kiểm soát 17A-353.22 bị hư hỏng 1 số bộ phận do tai nạn giao thông.

- Trả lại cho chị Vũ Thị L 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA AIRBLADE, màu sơn đen, đỏ, trắng, biển kiểm soát 17B6-255.98 bị hư hỏng 1 số bộ phận do tai nạn giao thông.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo đồng ý với tội danh Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình đã truy tố và không có ý kiến tranh luận đối với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại đề nghị HĐXX xem xét:

Bị cáo điều khiển xe ô tô không làm chủ tốc độ dẫn đến tai nạn xảy ra gây ảnh hưởng đến tâm lý và sức khỏe của bị hại. Tuy nhiên, bị hại điều khiển xe mô tô tham gia giao thông khi chưa đủ tuổi là vi phạm pháp luật. Về bồi thường thiệt hại không đề nghị gì thêm. Bị cáo đã bồi thường thiệt hại xong và người đại diện hợp pháp của bị hại cũng đề nghị xét xử bị cáo mức hình phạt nhẹ nhất. Do vậy đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, xử mức án phù hợp với quy định của pháp luật để thể hiện tính nhân đạo và sự khoan hồng của Nhà nước Việt Nam.

*** Người đại diện hợp pháp của bị hại đề nghị:** Tai nạn giao thông xảy ra nằm ngoài ý muốn của con người. Khi sự việc xảy ra bị cáo C đã tích cực tự nguyện bồi thường xong và cũng đến thăm hỏi động viên bị hại. Vì vậy mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất.

*** Bị cáo nói lời sau cùng**: Bị cáo rất hối hận về hành vi phạm tội của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức hình phạt nhẹ nhất để bị cáo có cơ hội phấn đấu trở thành người công dân tốt. có ích cho xã hội. Bị cáo xin lỗi đại diện gia đình của bị hại, mong gia đình bị hại tha thứ, bỏ qua cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện V, tỉnh Thái Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến gì và không khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ kết tội đối với bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Trần Sách C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan điều tra. Lời khai của bị cáo phù hợp với: Biên bản khám nghiệm hiện trường, Sơ đồ hiện trường và Bản ảnh hiện trường vụ tai nạn giao thông; Biên bản khám nghiệm phương tiện và Bản ảnh khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông; Biên bản làm việc do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V, tỉnh Thái Bình lập hồi 15 giờ ngày 09/7/2023 về việc trích xuất và niêm phong camera liên quan đến tai nạn giao thông; Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 344/KLTTCT-TTPY ngày 04/10/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Thái Bình đối cháu Trịnh Khánh D; Kết luận giám định số 1327 ngày 06/11/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình; Kết luận giám định số 1326/KL-KTHS ngày 09/10/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình về video hiển thị hình ảnh liên quan đến tai nạn giao thông và Phụ lục kèm theo Kết luận giám định; Biên bản ghi lời khai của cháu Trịnh Khánh D; Biên bản ghi lời khai của những người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 09/7/2023, Trần Sách C có giấy phép lái xe hạng C, điều khiển xe xe ô tô biển kiểm soát 17A-353.22 đi theo hướng từ Ủy ban nhân dân xã T về phía đê sông

Hồng. Khi đi đến địa phận thôn T, xã T, huyện V, tỉnh Thái Bình, C điều khiển xe ô tô vượt xe mô tô biển kiểm soát 17B2-361.00 do anh Đỗ Văn Đ điều khiển, không đảm bảo an toàn , không đi đúng phần đường nên khi phát hiện thấy cháu Trịnh Khánh D điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 17B6-255.98 đi phía trước, ngược chiều đến bị ngã ra mặt đường phía bên phải theo chiều đi của cháu D, C đạp phanh đánh lái sang trái (đi sang phần đường của cháu D) nên đã đè lên người cháu D, gây ra tỷ lệ tổn thương cơ thể đối với cháu D là 82%.

Hành vi của bị cáo Trần Sách C đã vi phạm khoản 1 Điều 9 và khoản 2, khoản 5 Điều 14 Luật Giao thông đường bộ, gây tai nạn, hậu quả gây tổn hại cho sức khỏe của 01 người với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 82%. Vì vậy, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" quy định tại điểm b khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Điều 9. Luật Giao thông đường bộ, Quy tắc chung.

1. Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ."

Điều 14. Luật Giao thông đường bộ, Vượt xe

...2. Xe xin vượt chỉ được vượt khi không có chướng ngại vật phía trước, không có xe chạy ngược chiều trong đoạn đường định vượt, xe chạy trước không có tín hiệu vượt xe khác và đã tránh về bên phải.

...

5. Không được vượt xe khi có một trong các trường hợp sau đây:

a) Không bảo đảm các điều kiện quy định tại khoản 2 Điều này;

…

Điều 260. Bộ luật Hình sự, Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người;

b) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của 01 người mà tỷ lệ tổn thương cơ thể 61% trở lên;

c) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của 02 người trở lên mà tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của những người này từ 61% đến 121%;

d) Gây thiệt hại về tài sản từ 100.000.000 đồng đến dưới 500.000.000 đồng.

...

[3] Xét tính chất, mức độ hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm các quy định của Nhà nước về trật tự, an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại về sức khỏe cho cháu Trịnh Khánh D. An toàn giao thông hiện nay đang là vấn đề mà Đảng và Nhà nước ta đặc biệt chú trọng, đã có nhiều chủ trương và biện pháp tích cực để hạn chế góp phần giảm thiểu các vụ tai nạn giao thông. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự đầy đủ nhưng khi điều khiển phương tiện giao thông do vượt xe không đảm bảo an toàn, không đi đúng phần đường nên đã để xảy ra tai nạn nghiêm trọng, hậu quả gây tỷ lệ tổn thương cơ thể cho cháu D là 82%.

[4] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo Trần Sách C có nhân thân xấu. Bị cáo không có tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra, truy tố, và tại phiên tòa, bị cáo đều thành khẩn khai báo. Sau khi phạm tội, bị cáo C đã tích cực, tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại số tiền là 110.000.000 đồng để khắc phục hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Do vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo C còn được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự: Người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo.Tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của bị hại đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt và biện pháp chấp hành hình phạt: Căn cứ vào hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, HĐXX cũng cân nhắc mức hình phạt đối với bị cáo để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật Nhà nước ta. Xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có thái độ rất ăn năn về hành vi mà bị cáo đã thực hiện. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức án như đại diện của Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa là phù hợp.

Về hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 260 còn quy định: *"Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất*

định từ 01 năm đến 05 năm". Xét thấy bị cáo không có chức vụ, không hành nghề lái xe nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về bồi thường thiệt hại: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho bị hại số tiền 110.000.000 đồng. Bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận đủ số tiền trên và không có yêu cầu gì khác. Tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu gì thêm. Xét việc thỏa thuận giữa các bên là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định tại Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 590 Bộ luật Dân sự và không ai có đề nghị gì khác. Do vậy, Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng và tài sản thu giữ:

- 01 Chứng nhận đăng ký xe ô tô số 000653 mang tên Trần Sách C cấp ngày 03/4/2023; 01 Giấy chứng nhận kiểm định số 2824835, biển đăng ký 14A-047.42; 01 Giấy phép lái xe hạng C số 360219009404 do Sở giao thông vận tải tỉnh Nam Định cấp ngày 22/9/2021; 01 xe ô tô nhãn hiệu KIA MORNING, màu sơn bạc, biển kiểm soát 17A-353.22 bị hư hỏng 1 số bộ phận do tai nạn giao thông là tài sản hợp pháp của của bị cáo C nên cần áp dụng Điều 106 Bộ luật Hình sự trả lại cho bị cáo.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA AIRBLADE, màu sơn đen, đỏ, trắng, biển kiểm soát 17B6-255.98 bị hư hỏng 1 số bộ phận do tai nạn giao thông do anh Vũ Hữu C là anh ruột của chị Vũ Thị L bán lại cho chị L nên xác định là tài sản hợp pháp của chị Vũ Thị L. Vì vậy, cần áp dụng Điều 106 Bộ luật Hình sự để trả lại cho chị Vũ Thị L.

[8] Các vấn đề khác:

8.1 Hành vi điều khiển xe mô tô hai bánh có dung tích xi lanh dưới 175cm^3 của cháu Trịnh Khánh D khi chưa có Giấy phép lái xe, đã vi phạm điểm 5, khoản 11, Điều 2 Nghị định 123 ngày 28/12/2021 của Chính Phủ nên Công an huyện V, tỉnh Thái Bình đã xử phạt hành chính đối với cháu D là đúng quy định của pháp luật.

8.2 Đối với chị Vũ Thị L (mẹ đẻ cháu Trịnh Khánh D) là chủ sở hữu xe mô tô biển kiểm soát 17B6-255.98. Tài liệu điều tra xác định: Cháu D tự lấy xe đi, chị L không biết nên không có căn cứ để xử lý chị Lan về tội "Giao xe cho người không đủ điều kiện điều khiển các phương tiện tham gia giao thông đường bộ" quy định tại Điều 264 Bộ luật Hình sự.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật Hình sự; Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Sách C phạm tội: *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Sách C 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về bồi thường thiệt hại: Không đặt ra giải quyết.

4. Về xử lý vật chứng và tài sản thu giữ:

4.1 Trả lại cho bị cáo Trần Sách C, sinh năm 1984; nơi cư trú: Thôn Tân Đệ, xã Tân Lập, tỉnh Thái Bình: 01 Chứng nhận đăng ký xe ô tô số 000653 mang tên Trần Sách C cấp ngày 03/4/2023; 01 Giấy chứng nhận kiểm định số 2824835, biển đăng ký 14A-047.42; 01 Giấy phép lái xe hạng C số 360219009404 do Sở giao thông vận tải tỉnh Nam Định cấp ngày 22/9/2021; 01 xe ô tô nhãn hiệu KIA MORNING, màu sơn bạc, biển kiểm soát 17A-353.22 bị hư hỏng 1 số bộ phận do tai nạn giao thông.

4.2 Trả lại cho chị Vũ Thị L, sinh năm 1986; nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện V, tỉnh Thái Bình: 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA AIRBLADE, màu sơn đen, đỏ, trắng, biển kiểm soát 17B6-255.98 bị hư hỏng 1 số bộ phận do tai nạn giao thông.

(01 chứng nhận đăng ký xe ô tô số 000653 mang tên Trần Sách C; 01 Giấy chứng nhận kiểm định số 2824835, biển đăng ký 14A- 047.42; 01 Giấy phép lái xe hạng C, số 360219009404 kèm theo hồ sơ vụ án;

Xe ô tô nhãn hiệu KIA MORNING, màu sơn bạc, biển kiểm soát 17A-353.22 và xe mô tô nhãn hiệu HONDA AIRBLADE, màu sơn đen, đỏ, trắng, biển kiểm soát 17B6-255.98 do Chi cục Thi hành án dân sự huyện V quản lý theo Phiếu nhập kho ngày 01 tháng 12 năm 2023).

5. Về án phí: Bị cáo Trần Sách C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

6. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo Trần Sách C; người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại là bà Đinh Thị Thu T; người đại diện hợp pháp của bị hại là anh Trịnh Xuân C có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 22 tháng 12 năm 2023).

Người đại diện hợp pháp của bị hại là chị Vũ Thị L; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chị Vũ Thị L có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Bị hại, người đại diện HP của bị hại;
- Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của bị hại;
- Cơ quan CSĐT, cơ quan THAHS Công an huyện V;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện V;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện V;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Thái Bình (gửi qua Công an huyện V)
- Lưu Hồ sơ vụ án;
- Lưu HCTP./.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)